

Bản án số: 100/2020/HS-ST
Ngày 13 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Đ, TỈNH QUẢNG NINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tô Thị Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Giới

2. Ông Nguyễn Văn Bầy

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Hà Anh Bắc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2020/TLST - HS ngày 21 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Thị P, sinh ngày 04/9/1989 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Tổ 8, khu Q, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Chung sống như vợ chồng với anh Phạm Tuấn T từ năm 2012 (anh T đã chết năm 2016) và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2020 (Ngày 13/5/2020, P đã cho làm con nuôi đối với con sinh năm 2020); Tiền án: không; Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 11/3/2015, bị Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “ Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25 tháng 8 năm 2020; Bị tạm giữ từ ngày 25 tháng 8 năm 2020; Bị tạm giam từ ngày 31 tháng 8 năm 2020 (hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh). Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Vũ Đại P; sinh năm 1963; Nơi cư trú: Tổ 5, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Bùi Hồng P; sinh năm 1977; Nơi cư trú: Tổ 1, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 25/8/2020, Công an thị xã Đ đã phối hợp với Công an phường M, thị xã Đ tiến hành tuần tra, kiểm soát tại khu V, phường M, thị xã Đ, thấy ông Vũ Đại P, sinh năm 1963, trú tại tổ 5, khu V, phường M, thị xã Đ, điều khiển xe mô tô chở phía sau Trần Thị P có biểu hiện nghi vấn nên đã ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra thì phát hiện bắt quả tang P có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ bên trong chiếc mũ vải màu xám, xanh P đang đội trên đầu 01 (một) túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn tạm giữ của P 01 (một) chiếc mũ vải màu xám, xanh.

Tại Bản kết luận giám định số 1192/KLGD ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Trần Thị P gửi giám định là ma túy; Loại: Methamphetamine; Khối lượng: 0,212 gam (Không phẩy hai một hai gam).

Bản cáo trạng số 103/CT - VKS - ĐT ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Trần Thị P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: Vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị P từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 25 tháng 8 năm 2020). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 1192/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định); Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) mũ vải màu xám, xanh đã qua sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về hành vi của bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ đã truy tố:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị P đều khai nhận:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 8 năm 2020, bị cáo thuê ông Vũ Đại P (làm nghề chạy xe mô tô chở khách ở gần nhà) chở sang khu vực Đèo Gai thuộc khu B, phường M, thị xã Kinh M, tỉnh Hải Dương. Tại đây, P yêu cầu ông P đứng đợi ở ngoài, rồi một mình đi bộ vào nhà Đặng Văn R, sinh năm 1972, trú tại: khu B, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương gặp và thỏa thuận mua của R 01 (một) túi nilon ma túy loại Methamphetamine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, P cất giấu vào phía trong vành mũ đang đội, quay ra bảo ông P chở về phường M, thị xã Đ. Khi đi đến đoạn Km 0 + 700 Quốc lộ 17B thuộc tổ 3, khu , phường M, thị xã Đ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Người làm chứng ông Vũ Đại P có lời khai thể hiện: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/8/2020, ông đang đỗ xe đón khách ở khu vực ngã ba đường 188, phường M, thị xã Đ thì có một người phụ nữ mặc quần sooc đen, áo sơ mi dài tay màu xanh da trời, đội mũ vải màu xanh, xám tới gặp và bảo ông chở sang khu vực K, tỉnh Hải Dương. Khi đi đến khu vực dốc Đèo Gai thuộc phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương thì người phụ nữ bảo ông dừng xe đứng đợi, còn người phụ nữ đó đi vào trong một ngõ nhỏ. Khoảng 05 phút sau người phụ nữ quay ra và bảo ông chở về M, khi đi đến khu vực gần ngã 4 vòng xuyên thuộc khu V, phường M, thị xã Đ thì lực lượng Công an dừng xe yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra lực lượng Công an phát hiện và thu giữ trong chiếc mũ vải màu xám, xanh người phụ nữ ngồi phía sau xe của ông đang đội có 01 gói nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tại chỗ người phụ khai tên là Trần Thị P, sinh năm 1989, trú tại tổ 7, khu Q, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. P khai nhận chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon bị thu giữ là ma túy đá của P vừa mua về, mục đích để sử dụng thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang, lập biên bản và thu giữ vật chứng theo đúng quy định pháp luật.

Người chứng kiến ông Bùi Hồng P có lời khai thể hiện: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 25/8/2020, ông có việc đi qua ngã tư vòng xuyên thuộc khu Vĩnh Hải, phường M, thị xã Đ, ông thấy lực lượng Công an đang tiến hành kiểm tra bắt giữ một người phụ nữ đội mũ vải màu xám, xanh, mặc áo sơ mi dài tay màu xanh da trời, mặc quần sooc màu đen. Ông thấy Công an phát hiện và thu giữ trong chiếc mũ vải màu xám, xanh người phụ nữ đang đội có cất giấu 01 gói nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tại chỗ người phụ nữ khai tên là Trần Thị P, sinh năm 1989, trú tại tổ 7, khu Q, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. P khai nhận chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon bị thu giữ là ma túy đá của P vừa mua về, mục đích để sử dụng thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang, lập biên bản và thu giữ vật chứng theo đúng quy định pháp luật.

Xét thấy: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 25 tháng 8 năm 2020; Phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 1192/KLGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Trần Thị P gửi giám định là ma túy; Loại: Methamphetamine; Khối lượng: 0,212 gam (Không phẩy hai một hai gam).

(Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại Km 0 + 700, Quốc lộ 17B thuộc tổ 3, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Trần Thị P đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) túi nilon chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,212 gam (Không phẩy hai một hai gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 103/CT - VKS - ĐT ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo Trần Thị P là nguy hiểm, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự, an toàn xã hội. Chất ma túy gây nguy hại đến sức khỏe con người, ma túy cũng là mầm mống phát sinh các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, tạo nên nhiều bức xúc trong quần chúng nhân dân. Trong những năm qua Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị, xã hội đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đấu tranh, ngăn chặn đối với các tội phạm về ma túy; nhiều cuộc vận động, tuyên truyền về tác hại của ma túy đã được tổ chức; rất nhiều tội phạm về ma túy đã bị pháp luật trừng trị, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, do vậy cần phải bị xử lý thật nghiêm trước pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu, đã bị TAND huyện G, thành phố Hà Nội xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng về tội “ Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự số 13/2015/HSST ngày 11/3/2015, mặc dù đã chấp hành xong hình phạt nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân, phần đầu trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội, hành vi phạm tội lần này có tính chất và mức độ nghiêm trọng hơn hành vi phạm tội trước đó. Điều đó chứng tỏ bị cáo vẫn coi thường kỷ cương pháp luật.

Mặc dù quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, song dù có giảm nhẹ vẫn cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Một phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, xét thấy là vật có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Một chiếc mũ vải màu xám, xanh, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Trần Thị P; đây là vật chứng của vụ án nhưng đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên cần bị tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về các vấn đề khác:

Theo bị cáo Trần Thị P khai nhận đối tượng Đặng Văn R là người đã bán ma túy cho P vào ngày 25/8/2020. Quá trình điều tra xác định Đặng Văn R không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với ông Vũ Đại P, do không biết P tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Thị P là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;

- Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Thị P 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (Ngày 25 tháng 8 năm 2020).

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 1192/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định); Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) mũ vải màu xám, xanh đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 06 ngày 20 tháng 10 năm 2020 giữa Công an thị xã Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ).

3. *Về án phí*: Bị cáo Trần Thị P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Đ;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đ;
- Chi cục THADS thị xã Đ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Tô Thị Thịnh